

Bản án số: **311/2024/HNGĐ-ST**

Ngày 16/05/2024

V/v : thay đổi người trực tiếp nuôi con
sau khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Hoài Phương**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Nguyễn Hà**

2. Bà **Nguyễn Thị Thụy**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hảo** - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 05 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 170/2024/LHST ngày 20 tháng 03 năm 2024 về việc “Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2024/QĐXX-ST ngày 22 tháng 04 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 77/2024/QĐ-HPT ngày 09/05/2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1988. Trú tại: Căn hộ B, tòa I4, dự án Imperia Smart City, khu đô thị mới Tây Mỗ - Đại Mỗ - Vinhomes Part, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(Ông T có mặt tại phiên tòa).

***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:**

1. Ông Lê Văn H – Luật sư Công ty luật TNHH H– Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt).

2. Bà Đỗ Thị T – Luật sư Công ty luật TNHH H– Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tầng 3 số 27 A, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

*Bị đơn: Bà **Lã Thị Kim H**, sinh năm 1990. HKTT: Số Z ngõ Y Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, Hà Nội.

(Bà H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/12/2023, bản tự khai và lời khai trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn ông Nguyễn Thanh T trình bày như sau:

Ông và bà Lã Thị Kim H kết hôn năm 2014 và có 01 (một) con chung là cháu: Nguyễn Thái B, sinh ngày: 29/10/2014. Ngày 16/08/2019, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 507/2019/QĐST-HNGĐ. Theo đó, công nhận ông và bà H thuận tình ly hôn; giao cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thái B; ông chịu trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000đồng/tháng kể từ tháng 08 năm 2019.

Tuy nhiên, kể từ khi ly hôn tới khoảng đầu năm 2022, bà H không trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thái B như quyết định của Tòa án mà hoàn toàn để cháu B sinh sống cùng bố mẹ của bà H (là ông bà ngoại của cháu B) là ông Lã Quang V (*Sinh năm: 1966*) và bà Chử Thị L (*Sinh năm: 1970*) tại địa chỉ: xã P, huyện V tỉnh Hưng Yên, còn bà H kết hôn với ông Doãn Tuệ M và có 01 con chung với ông Minh. Trong thời gian sống xa con, ông thường xuyên gửi tiền cấp dưỡng đều đặn cho con, thường xuyên về quê ông bà ngoại thăm con, đón con đi chơi, mua thêm nhiều đồ dùng sinh hoạt để con không bị thiếu thốn, bị thiếu sự quan tâm của bố vì đã phải sống xa mẹ hàng ngày. Tháng 4/2022, ông kết hôn với bà Ngô Thị L, ông bàn bạc với vợ đón cháu B lên ở cùng, vợ ông cũng nhất trí và hứa sẽ cùng ông chăm sóc cho cháu B.

Kể từ tháng 8/2022, ông đã đón cháu B lên Hà Nội sinh sống cùng và cho cháu B có một môi trường tốt để sinh sống và học tập nhằm đảm bảo cho cháu B có điều kiện phát triển toàn diện. Ông có đầy đủ các điều kiện về nơi ở hợp pháp, về thu nhập, có thời gian để quan tâm chăm sóc cháu B. Cháu B cũng có nguyện vọng được chung sống cùng ông T.

Ngày 18/01/2024, bà H bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử và tuyên phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo do hành vi cố ý gây thương tích với ông, thể hiện bà H có tính cách bạo lực, không phù hợp để nuôi dưỡng chăm sóc cháu Bảo trong giai đoạn dậy thì rất cần sự nhẹ nhàng, chu đáo từ bố mẹ. Vì những điều kiện trên, ông T đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn cụ thể:

Thay đổi quyền trực tiếp nuôi con là cháu Nguyễn Thái B từ bà Lã Thị Kim H sang cho ông Nguyễn Thanh T. Ông không yêu cầu H cấp dưỡng tiền nuôi con. Trường hợp ông được trực tiếp nuôi con thì ông sẽ tạo điều kiện để bà H thăm gặp con.

**** Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tại bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – bà Lã Thị Kim H trình bày tại Tòa án như sau:***

Trước đây bà và ông Nguyễn Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên có mâu thuẫn nên đã ly hôn. Tại quyết định số 507/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16/8/2019 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai đã công nhận thuận tình ly hôn giữa bà và ông T. Theo nội dung của quyết định về phần con chung thì giao con chung là Nguyễn Thái B, sinh ngày 29/10/2014 cho bà trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 8/2019 cho đến khi con trưởng thành, ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con là 3.000.000đ/1 tháng. Tuy nhiên trong thời gian bà nuôi con chung thì ông T cấp dưỡng tiền nuôi con không đều đặn, có tháng cấp dưỡng nuôi con, có tháng không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn với ông T thì bà kết hôn với ông Doãn Tuệ M và hiện tại giữa bà và ông M có một con chung là Doãn Minh A – sinh năm 2020. Hiện tại bà H và ông M đang sinh sống cùng bố mẹ chồng tại số M ngõ C Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, Hà Nội.

Quá trình nuôi con chung Nguyễn Thái B thì bà và cháu B về nhà bố mẹ đẻ của bà H tại huyện V, tỉnh Hưng Yên ở và cho cháu B đi học luôn ở quê Hưng Yên, việc bà H cho con học ở quê làm cho ông T không đồng ý dẫn đến mâu thuẫn. Khoảng tháng 8/2022, ông T nói với bà cho phép ông T đón con lên Hà Nội học và có nói với bà rằng để con ở với ông T, khi nào bà muốn đến thăm nom con hoặc đón con thì đón nhưng thực tế không như vậy.

Kể từ khi cháu Nguyễn Thái B về ở cùng ông T, ông T gây khó khăn cho bà trong việc thăm gặp con. Đã rất lâu rồi bà không được gặp con, ông T cắt mọi liên lạc không cho bà tiếp xúc với cháu B. Nhiều lần bà gọi điện hẹn đến đón con lúc đầu ông T đồng ý nhưng khi bà đến đón con thì gọi điện ông T lại tắt máy không gặp nên bà rất bức xúc.

Cháu B ở với ông T có những khi ông T đi công tác cả tháng, để con ở nhà với mẹ kế. Bà được biết cháu B thường xuyên phải ở nhà một mình. Hơn nữa vợ ông T lại sắp sinh con nên bà nghĩ ông T sẽ không có thời gian để chăm sóc cháu B.

Nay ông T nộp đơn đến Tòa án xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, bà không đồng ý. Đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình không chấp nhận yêu cầu của ông T. Bà H tha thiết được đón cháu B về chăm sóc nuôi dưỡng để tạo điều kiện cho cháu B được phát triển trong môi trường toàn diện hơn.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn - ông Nguyễn Thanh T có mặt giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Nguyễn Thái B, sinh ngày 29/10/2014 từ bà Lã Thị Kim H sang cho ông là Nguyễn Thanh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ông T không yêu cầu bà H cấp dưỡng tiền nuôi con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con chung. Trường hợp nếu ông được trực tiếp nuôi cháu B, ông sẽ tạo mọi điều kiện để bà H thăm gặp con.

Luật sư Nguyễn Văn H – bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Thanh T trình bày quan điểm: anh Nguyễn Thanh T có điều kiện nuôi dưỡng, chăm

sóc cháu B tốt hơn chị Lã Thị Kim H. Cụ thể: anh T có chỗ ở ổn định, là chủ sở hữu căn hộ B, tòa I4, dự án Imperia Smart City, khu đô thị mới Tây Mỗ - Đại Mỗ - Vinhomes Part, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; anh T có thu nhập ổn định 70.000.000 đồng/tháng đảm bảo cho cháu B được chăm sóc, nuôi dưỡng tốt. Hiện anh T đang cho cháu theo học tại trường tiểu học Vinschool Smart city đảm bảo cháu B được hưởng điều kiện giáo dục tốt. Từ tháng 8/2022, chị H đã tự nguyện giao con và đồng ý để anh T trực tiếp nuôi con. Từ khi cháu B về sống với anh T được phát triển toàn diện thể chất và tinh thần, tâm lý ổn định và vui vẻ hơn. Việc sống cùng với bố cũng phù hợp nguyện vọng của cháu B. Về phần chị H mặc dù không đồng ý cho anh T thay đổi nuôi con nhưng không có bất cứ tài liệu nào chứng minh về điều kiện nuôi con của bản thân. Hiện chị H đã có gia đình mới; có thêm con và đang ở tại nhà bố mẹ chồng. Từ khi cháu B về ở với bố thì toàn bộ chi phí ăn ở và học tập của cháu đều do anh T chi trả. Chị H cho rằng anh T ngăn cản việc chị thăm gặp cháu B là không đúng, anh T đã cung cấp Vi bằng số 2337.2023/VB-TPLHN lập ngày 22/11/2023 chứng minh việc anh T dẫn cháu B ra gặp chị H, khi chị H bảo cháu dọn quần áo về với chị thì cháu B phản kháng, không đồng ý và đòi anh T đưa về nhà. Từ những phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thanh T thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thái B từ chị Lã Thị Kim H sang cho anh Nguyễn Thanh T. Anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; thụ lý vụ án đúng thẩm quyền; tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự, tiến hành hòa giải, xác minh và thu thập chứng cứ đúng quy định.

* Ý kiến của đại diện viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Nguyễn Thái B sinh ngày 29/10/2014 từ bà Lã Thị Kim H sang cho ông là Nguyễn Thanh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu B trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Ông T không yêu cầu bà H cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên đề nghị HĐXX không xem xét. Bà H được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn – ông Nguyễn Thanh T khởi kiện tranh chấp về “thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” với bị đơn là bà Lã Thị Kim H trú tại số 50 ngõ 173 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Căn

cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân quận Ba Đình thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Ông T đã có bản tự khai, đã tiến hành ghi lời khai của bà H, đã tiến hành hòa giải nhưng không thành, đã tiến hành ghi ý kiến nguyện vọng của cháu Nguyễn Thái B theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Bị đơn – bà Lã Thị Kim H đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn. Quá trình giải quyết vụ án, trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải bị đơn – bà Lã Thị Kim H không đưa ra yêu cầu phản tố nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ông Nguyễn Thanh T xin thay đổi người trực tiếp nuôi con là cháu Nguyễn Thái B từ bà Lã Thị Kim H sang cho ông chăm sóc nuôi dưỡng với lý do: sau khi ông bà ly hôn năm 2019, bà H trực tiếp nuôi dưỡng cháu B, sau đó bà H đã đưa cháu B về quê sống cùng bố mẹ của bà H (là ông bà ngoại của cháu B) tại Hưng Yên và cho cháu đi học tại Hưng Yên. Từ năm 2020, bà H đã lấy chồng, sinh con và hiện chung sống cùng bố mẹ chồng tại địa chỉ số Z ngõ Y Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, Hà Nội cho đến nay. Năm 2022, ông T kết hôn, ông T thống nhất với vợ mới đón cháu B lên ở cùng để chăm sóc cho cháu B. Tháng 8/2022, ông T đón cháu B lên Hà Nội ở cùng và cho cháu B đi học tại Hà Nội. Hiện tại cháu B đang sinh sống ổn định cùng ông T và có điều kiện học tập, phát triển tốt.

Bà H không đồng ý với yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của ông T vì cho rằng: Kể từ khi cháu Nguyễn Thái B về ở cùng ông T, ông T gây khó khăn cho bà trong việc thăm gặp con, ông T cắt mọi liên lạc không cho bà tiếp xúc với cháu B. Nhiều lần bà gọi điện hẹn đến đón con, lúc đầu ông T đồng ý nhưng khi bà đến đón con thì gọi điện ông T lại tắt máy không gặp nên bà rất bức xúc. Cháu B ở với ông T nhưng khi ông T đi công tác cả tháng, để con ở nhà với mẹ kế. Bà được biết cháu B thường xuyên phải ở nhà một mình. Hơn nữa vợ ông T lại sắp sinh con nên bà nghĩ ông T sẽ không có thời gian để chăm sóc cháu B.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo Quyết định số 507/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16/8/2019 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai thể hiện: Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh T và bà Lã Thị Kim H thuận tình ly hôn. Về con chung: Ông T và bà H có 01 con chung là Nguyễn Thái B, sinh ngày 29/10/2014. Giao cháu Nguyễn Thái B cho bà Lã Thị Kim H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục kể từ tháng 8/2019 cho đến khi con trưởng thành. Ông T cấp dưỡng tiền nuôi con

là 3.000.000đ/tháng. Ông T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Xét, tại Tòa án ông T và bà H đều có nguyện vọng về nuôi con chung là cháu Nguyễn Thái B, sinh ngày 29/10/2014. Căn cứ các chứng cứ trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, qua hoà giải và xác minh tại nơi cư trú, lời trình bày của nguyên đơn và bị đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: ông T là chủ sở hữu hợp pháp căn hộ B, tòa I4, Dự án Imperia Smart city, khu đô thị Vinsmart city, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, diện tích căn hộ: 76m², có 03 phòng ngủ. Ông T hiện đang làm việc tại Công ty TNHH A địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà S, số 78 phố D, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội), giữ chức vụ: Giám đốc công nghệ. Tổng thu nhập mỗi tháng khoảng 70.000.000 đồng, ông T làm việc trong giờ hành chính nên có thời gian chăm sóc giáo dục con.

Bà Lã Thị Kim H hiện chung sống cùng gia đình chồng tại số X ngõ Y Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, Hà Nội (bà H không xuất trình cho Tòa án chứng cứ chứng minh nơi ở và thu nhập hợp pháp) đảm B cho việc nuôi dưỡng chăm sóc cho cháu B. Hiện tại bà H đang chấp hành hình phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (muội tám) tháng theo Bản án số 34/2024/HS-ST ngày 18/01/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Xem xét nguyện vọng của cháu Nguyễn Thái B: Tại đơn trình bày nguyện vọng đề ngày 03/12/2023 và tại Biên bản ghi ý kiến ngày 10/4/2024 của cháu Nguyễn Thái B thì cháu B có nguyện vọng được ở cùng với bố là Nguyễn Thanh T vì hiện nay cháu đang được bố chăm sóc, ăn ở ổn định và đang học lớp 4 Trường tiểu học Vinschool là ngôi trường có môi trường giáo dục tốt.

Như vậy, xét về điều kiện nơi ở, thu nhập và thời gian để chăm sóc giáo dục con chung là cháu Nguyễn Thái B của ông Nguyễn Thanh T là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông Nguyễn Thanh T bởi lẽ cháu B (là con trai) hiện đang ở với bố; ông T có công việc ổn định, có chỗ ở và có điều kiện chăm sóc con; Hội đồng xét xử thấy nên giao cháu Nguyễn Thái B cho ông Nguyễn Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với nguyện vọng của cháu, phù hợp với điều kiện thực tế để cháu ổn định về nơi ăn ở và học tập; phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Nguyễn Thái B cho ông Nguyễn Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ kể từ ngày 16/05/2024 cho đến khi cháu B trưởng thành (tròn 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Ông Nguyễn Thanh T không yêu cầu bà Lã Thị Kim H cấp dưỡng tiền nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Lã Thị Kim H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo luật định; nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

[6] Quan điểm của đại diện viện Kiểm sát nhân dân quận Ba Đình và luận cứ của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn đối với việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
- khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh T về việc “yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” đối với bà Lã Thị Kim H.

2. Giao con chung là cháu Nguyễn Thái B, sinh ngày 29/10/2014 cho ông Nguyễn Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục kể từ ngày 16/05/2024 cho đến khi cháu Thái B trưởng thành (tròn 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Thanh T không yêu cầu bà Lã Thị Kim H cấp dưỡng tiền nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Lã Thị Kim H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Bà Lã Thị Kim H phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Ông Nguyễn Thanh T được nhận lại số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0005046 ngày 20/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

4. Quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Phương